

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ – ST

Ngày: 01 – 02 – 2021

Tranh chấp: "Ly hôn, nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Long;

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liên;

2. Ông Nguyễn Báu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2021/QĐ – HPT ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Kim D, sinh năm 1988.

2. Bị đơn: Ông Đỗ Thành H, sinh năm 1982.

Cùng trú tại: thôn VB, xã PN, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

Bà D có mặt, ông H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

1. Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Lưu Thị Kim D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đỗ Thành H đến với nhau hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc, quen nhau năm 2011, có đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn PD, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số: 53/2011 ngày 07 – 4 – 2011. Quá trình chung sống thì hạnh phúc, nhưng từ năm 2013 xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không nói chuyện với nhau, không quan tâm chăm sóc cho nhau nên xảy ra cãi vã. Nay bà xác định tình cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà xin ly hôn.

Về con chung: Bà với ông H sống chung với nhau có 02 con chung tên Đỗ Ngọc Khánh L, sinh ngày 29 – 10 – 2011 và Đỗ Anh Q, sinh ngày 22 – 10 – 2017. Nếu ly hôn bà yêu cầu tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Đỗ Thành H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án không nhận được văn bản thể hiện ý kiến cũng như yêu cầu của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác minh mối quan hệ tranh chấp; Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật vì nhiều lần không đến phiên tòa theo giấy triệu tập; tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đảm bảo về thành phần, nguyên tắc xét xử; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đủ, đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Thư ký chấp hành đúng quyền hạn, trách nhiệm theo quy định. Về nội dung vụ án, sau khi phân tích Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà D, tuyên xử bà D được ly hôn ông H; giao con chung cho bà D tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục; Về cấp dưỡng nuôi con chung do bà D không yêu cầu, nên không xem xét; Về tài sản, nợ chung tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết; Về án phí bà D phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng dân sự: Bà Lưu Thị Kim D có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam giải quyết vụ án hôn nhân của ông, bà. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam.

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Ông Đỗ Thành H đã được Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị Kim D và ông Đỗ Thành H kết hôn có đăng ký là hoàn toàn hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống ông, bà nảy sinh mâu thuẫn, không quan tâm chăm sóc cho nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Về phía bị đơn từ khi Tòa án thụ lý cho đến phiên tòa xét xử hôm nay ông H không có ý kiến gì về việc ly hôn của bà D, chứng tỏ ông H không tha thiết bảo vệ hạnh phúc gia đình. Nên cần xử cho bà Lưu Thị Kim D được ly hôn với ông Đỗ Thành H để ông, bà sớm ổn định cuộc sống.

[3]. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đỗ Ngọc Khánh L, sinh ngày 29 – 10 – 2011 và Đỗ Anh Q, sinh ngày 22 – 10 – 2017. Bà D yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Hiện tại con chung đang ở với bà D, ông H. Tính đến ngày mở phiên tòa cháu L đã trên 7 tuổi và tại biên bản lấy lời khai ngày 02 – 12 – 2020 cháu L trình bày "*Trường hợp cha mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ*". Đây là nguyện vọng chính đáng của trẻ được pháp luật bảo vệ. Hơn nữa các cháu còn quá nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Từ các nhận định trên Hội đồng xét xử nghĩ nên giao con chung cho bà D nuôi là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do bà D không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lưu Thị Kim D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBNTQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ sự phân tích trên thấy rằng ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị Kim D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13.

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 208, Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

+ Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lưu Thị Kim D. Bà Lưu Thị Kim D được ly hôn với ông Đỗ Thành H.

2. Về con chung: Giao cho bà Lưu Thị Kim D tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung dưới 18 tuổi tên Đỗ Ngọc Khánh L, sinh ngày 29 – 10 – 2011 và Đỗ Anh Q, sinh ngày 22 – 10 – 2017. Hiện nay con chung đang ở với ông bà.

Ông Đỗ Thành H được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lưu Thị Kim D phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà D đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0023576 ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Bà D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện TN;
- CCTHADS huyện TN;
- UBND thị trấn PD, h. NP(để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Long

